

Phụ lục: Tổng hợp nhu cầu tuyển dụng lao động tháng 01/2026
(Đính kèm Công văn số /DVVLKH-HCNV ngày tháng 01 năm 2026
của Trung tâm Dịch vụ việc làm Khánh Hòa)

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Giới tính	Trình độ, yêu cầu	Thu nhập (triệu đồng/tháng)
A	THÔNG TIN TUYỂN DỤNG TRONG NƯỚC - Số lượng người cần tuyển dụng: 685 người - Tổng nhu cầu các vị trí tuyển dụng: 51 vị trí tuyển dụng				
1	Quản lý điều hành	1	Nữ	Đại học	Thỏa thuận
2	Quản lý nhân sự	2	Nam	Đại học	5-10
3	Kế toán Khách sạn	1		Nam	5-10
4	Kỹ sư xây dựng cầu đường	1	Nữ	Đại học	Thỏa thuận
5	Tư vấn thiết kế điện công trình	2	Nam	Đại học	5-10
6	Tư vấn thiết kế công trình giao thông	1	Nam	Đại học	5-10
7	Kỹ thuật viên điện lạnh	2	Nam	Trung cấp	10-20
8	Kế toán nội bộ	1	Nữ	Trung cấp	5-10
9	nhân viên kế toán xây dựng	1	Nam	Đại học	Thỏa thuận
10	Nhân viên kỹ thuật chuẩn bị	5	Nữ	Lao động phổ thông	6-13
11	Nhân viên kỹ thuật triển khai mã hàng	5	Nữ	Lao động phổ thông	6-13
12	Công nhân may công nghiệp hoặc may gia đình	100	Nữ	Lao động phổ thông	6-13
13	Đào tạo nghề miễn phí để bố trí các vị trí KCS, Hoàn thành, Ủi ập và may	100	Nữ	Lao động phổ thông	6-13
14	Công nhân may, công nhân kiểm khăn	100	Nữ	Lao động phổ thông	5-10

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Giới tính	Trình độ, yêu cầu	Thu nhập (triệu đồng/tháng)
15	Đào tạo may	100	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
16	Công nhân vận hành máy sợi, dệt, nhuộm, may	70	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
17	Phục vụ rải chuyên	5	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
18	Nhân viên phòng thí nghiệm	3	Nữ	Đại học	5-10
19	Nhân viên bán hàng cửa hàng	3	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
20	Nhân viên sale admin	2	Nam	Cao đẳng	Thỏa thuận
21	Bếp trưởng	1	Nam	Lao động phổ thông	Thỏa thuận
22	Phụ bếp	1	Nam	Lao động phổ thông	Thỏa thuận
23	Nhân viên phục vụ nhà hàng	1	Nữ	Lao động phổ thông	Thỏa thuận
24	Tạp vụ	1	Nữ	Lao động phổ thông	Thỏa thuận
25	Giữ xe	1	Nam	Lao động phổ thông	Thỏa thuận
26	Bảo mẫu, giữ trẻ	1	Nữ	Lao động phổ thông	10
27	Công nhân may công nghiệp	30	Nữ	Lao động phổ thông	Thỏa thuận
28	Giúp việc nhà	1	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
29	Phụ quán ăn	1	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
30	Nhân viên giao hàng	50	Nam	Trung học cơ sở	10-20
31	Thợ nhặt lông yến	18	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
32	Công nhân đóng gói	5	Nam	Lao động phổ thông	5,4
33	Giúp việc nhà	1	Nữ	Lao động phổ thông	5,5
34	Bảo vệ	1	Nam	Lao động phổ thông	5-10
35	Lái xe hạng B2	2	Nam	Sơ cấp	7
36	Giúp việc nhà (01 buổi)	1	Nữ	Lao động phổ thông	3,5
37	Giúp việc nhà (ở lại)	1	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
38	Nhân viên phục vụ	3	Nữ	Lao động phổ thông	Từ 22.000 đồng/giờ đến 25.000 đồng/giờ
39	lao động phổ thông	7	Nữ	Lao động phổ thông	7
40	Giúp việc nhà (ở lại)	1	Nữ	Lao động phổ thông	6
41	Giúp việc nhà (ở lại)	1	Nữ	Lao động phổ thông	8

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Giới tính	Trình độ, yêu cầu	Thu nhập (triệu đồng/tháng)
42	Nhân viên kinh doanh	2	Nữ	Trung cấp	5-10
43	Nhân viên Kỹ thuật	1	Nam	Trung cấp	5-10
44	Nhân viên văn phòng	1	Nữ	Trung cấp	5-10
45	Nhân viên kỹ thuật	2	Nam	Lao động phổ thông	5-10
46	Giúp việc nhà	1	Nữ	Trung cấp	5-10
47	Nhân viên - Thợ lắp ráp	10	Nam	Trung cấp	8-11
48	Nhân viên - Thợ hàn	10	Nam	Lao động phổ thông	8-11
49	Lao động phổ thông	10	Nam/Nữ	Lao động phổ thông	6-7
50	Nhân viên giao hàng	10	Nam	Lao động phổ thông	10-20
51	Chăm sóc người già	1	Nữ	Trung cấp	5-10
TỔNG		685			
B	THÔNG TIN TUYỂN DỤNG ĐI LÀM VIỆC CÓ THỜI HẠN Ở NƯỚC NGOÀI - Tổng nhu cầu các vị trí tuyển dụng: 14 vị trí - Số lượng người cần tuyển dụng: 829 người				
B.1	THỊ TRƯỜNG NHẬT BẢN	69			
1	Chế biến thực phẩm, chế biến thịt, xúc xích	27	Nam/Nữ	Lao động phổ thông	28 - 33
2	Chế biến thực phẩm, chế biến bánh mì	2	Nữ	Lao động phổ thông	28 - 33
3	Đúc sản phẩm kim loại	7	Nam	Lao động phổ thông	28 - 33
4	Hàn bán tự động	2	Nam	Lao động phổ thông	28 - 33
5	Vận hành máy xúc, ủi	10	Nam	Lao động phổ thông	28 - 30
6	Khách sạn	1	Nam	Lao động phổ thông	25 - 30
7	Bảo dưỡng ô tô	2	Nam	Lao động phổ thông	25 - 30
8	Chế biến gỗ	10	Nam	Lao động phổ thông	25 - 30
9	Hộ lý-Chăm sóc sức khỏe	6	Nam/Nữ	Lao động phổ thông	25 - 30
10	Thi công máy móc xây dựng	2	Nam	Lao động phổ thông	25 - 30
B.2	THỊ TRƯỜNG RUMANI	150			

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Giới tính	Trình độ, yêu cầu	Thu nhập (triệu đồng/tháng)
1	Công nhân xây dựng, công nhân phân xưởng	150	Nam/Nữ	THCS trở lên	~20
B.3	THỊ TRƯỜNG ALGERIA	500			
1	Công nhân xây dựng	500	Nam	THCS trở lên	25-35
B.4	THỊ TRƯỜNG NGA	30			
1	Công nhân nông nghiệp trong nhà kính	30	Nam/Nữ	THCS trở lên	~25
B.5	THỊ TRƯỜNG ĐÀI LOAN	80			
1	Công xưởng, xây dựng, nông nghiệp,...	80	Nam	THCS trở lên	~30-40

Để biết thêm chi tiết xin vui lòng liên hệ:
Trung tâm Dịch vụ việc làm Khánh Hòa
Địa chỉ: 56 Lê Quý Đôn, Phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Phòng Hành chính - Nghiệp vụ. Số điện thoại: 0258.3510199